TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 177/2020/HS-ST
Ngày 30 - 11 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phúc

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Danh Cư

Bà Nguyễn Thị Kính

- Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Sơn Tùng – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Mai Ngọc Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 167/2020/TLST-HS ngày 02 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 215/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2020, đối với bị cáo:

Hoàng Văn T; sinh năm 1991, tại tỉnh A; nơi cư trú:Khu X, thôn Y, xã Z, huyện L, tỉnh A;nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn D (chết) và bà Tạ Thị Th; có vợ, chưa có con; tiền án, tiền sự; Không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/6/2020 đến nay (có mặt).

- *Bị hại:* Ông Tạ Văn M, sinh năm: 1969; nơi cư trú: 25C/32 Nguyễn Duy, Phường 14, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có việc làm ổn định nên Hoàng Văn T nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của người khác đem bán lấy tiền tiêu xài. Khoảng 15 giờ ngày 15/6/2020, T thuê ông Tạ Văn M (là tài xế xe ôm công nghệ Grab) chở từ trước Trường Đại học K Thành phố Hồ

Chí Minh (số 311-319 D, Phường V, Quận K) đến chợ P, Phường P, Quận Q với giá thỏa thuận là 80.000 đồng. Đến khoảng 15 giờ 15 phút, ông M chở T đến trước Bưu điện C - chợ P, Phường P, Quận Q, thì dừng lại trả khách. Lúc này, T giả vờ hỏi mượn điện thoại di động của ông M để sử dụng dữ liệu di động 3G và chụp ảnh. Ông M đồng ý và đưa cho T chiếc điện thoại di động hiệu Realme 3, màu xanh - đen. Có được tài sản, T giả vờ trò chuyện để ông M mất cảnh giác rồi nhanh chóng cầm điện thoại bỏ chạy vào trong chợ P để tẩu thoát. Ông M tri hô và chạy bộ đuổi theo T khoảng 150 mét, khi đến trước sạp số 406 chợ P thì cùng với ông Mai Thiên H là người ngồi bán quần áo tại chợ khống chế, bắt giữ T và bàn giao người cùng vật chứng cho Công an Phường 4, Quận 8 xử lý. Công an phường tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và chuyển hồ sơ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an Quận 8 để điều tra, làm rõ.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 34/KL-HĐĐGTS ngày 21/7/2020, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme 3, màu xanh dương – đen, kiểu máy: RMX1822, ram 4GB, bộ nhớ trong 64GB, số IMEI 1: 867770040485633, số IMEI 2: 867770040485625, số Seri: 55VOMFEE7HAQD6Y đã qua sử dụng, có giá là 2.400.000 đồng.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 8 đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can và bắt tạm giam Hoàng Văn T để điều tra về tội "Cướp giật tài sản". Quá trình điều tra, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Về trách nhiệm dân sự: Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng, lập biên bản trao trả cho ông M chiếc điện thoại di động hiệu Realme 3; đồng thời ông M không có yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại.

Tại bản Cáo trạng số 167/CT-VKS ngày 02/10/2020, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Hoàng Văn T về tội "Cướp giật tài sản", theo khoản 1 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa,

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Hoàng Văn T về tội "Cướp giật tài sản". Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 171; các điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm 06 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự, bị hại không có yêu cầu bồi thường nên không đề cập giải quyết.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận; bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 8, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xác định vào khoảng 15 giờ 15 phút, ngày 15/6/2020, tại trước Bưu điện C - chợ P, Phường P, Quận Q, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Hoàng Văn T có hành vi công khai, nhanh chóng chiếm đoạt 01 chiếc điện thoại di động hiệu Realme 3, màu xanh dương – đen của ông Tạ Văn M, có trị giá là 2.400.000 đồng.

[3] Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định về tội "Cướp giật tài sản" như sau:

"1. Người nào cướp giật tài sản của người khác, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng."

[4] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ. Như vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định hành vi của bị cáo Hoàng Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cướp giật tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xét tính nghiêm trọng của tội phạm mà bị cáo đã thực hiện, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định bằng hình phạt tù có thời hạn nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa phạm tội mới; đồng thời phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm trong xã hội.

[6] Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội "Cướp giật tài sản" là có cơ sở, đúng người, đúng tội. Mức hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân Quận 8 đề nghị áp dụng

đối với bị cáo là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nên có căn cứ chấp nhận. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi trả cho bị hại, thuộc trường hợp "*Phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn*"; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng các điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[7] Xét thấy, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế còn khó khăn, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng trong vụ án: Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng, lập biên bản trả lại chiếc điện thoại di động hiệu Realme 3 cho bị hại, đồng thời bị hại không có ý kiến gì về việc tạm giữ, xử lý vật chứng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về trách nhiệm dân sự, bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về án phí hình sự: Căn cứ quy định tại Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội "Cướp giật tài sản".

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 171; các điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/6/2020.

- Căn cứ vào các điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Hoàng Văn T nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận: **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

- Bị cáo;
- VKS ND Quận 8;
- VKS ND TP. HCM;
- CQ ĐT CA Quận 8;
- CQ THA HS CA Quận 8;
- Nhà tạm giữ CA Quận 8;
- Chi cục THA DS Quận 8;
- Người tham gia tố tụng khác;
- TA ND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- PC53;
- Lưu: HS, VT.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Phúc